

Số: 445/2022/QĐST- HNGĐ

Hà Nội, ngày 19 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3, Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn thụ lý số: 424/2022/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 8 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:***

- **Bà Nguyễn Thanh V**, sinh năm 1982; CCCD số 00118200\*\*\*\* do Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 07.07.2014; Nơi ĐKKHKT: Căn hộ \* Khu đô thị T, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội; Chỗ ở hiện nay: Tổ \*\* phường N, quận C, thành phố Hà Nội.

- **Ông Nguyễn S**, sinh năm 1973; CMND số 12147\*\*\*\* do Công an tỉnh Bắc Giang cấp ngày 09.01.2005; Nơi ĐKKHKT: Căn hộ \* Khu đô thị T, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1] Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành ngày 11 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:**

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thanh V và anh Nguyễn S cùng xác nhận tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Chị Nguyễn Thanh V và anh Nguyễn S 01 con chung là cháu Nguyễn L, sinh ngày 31 tháng 01 năm 2012. Anh chị thỏa thuận sau khi ly hôn chị V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Nguyễn L kể từ khi ly hôn cho đến khi cháu L trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác về quyền nuôi con. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Nguyễn S.

Anh Nguyễn S có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

1.3. Về tài sản chung (bao gồm động sản và bất động sản), nợ chung: Chị Nguyễn Thanh V và anh Nguyễn S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.4. Về các vấn đề khác: Chị Nguyễn Thanh V và anh Nguyễn S không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề gì khác.

**2. Về án phí:** Chị Nguyễn Thanh V và anh Nguyễn S mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí anh chị đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0008021 ngày 11/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

### **Nơi nhận:**

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Thanh Xuân;
- Chi cục THADS quận Thanh Xuân;
- UBND phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội (số 48/quyền số 01/2009);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

### **TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN**

**Thẩm phán**

**Lê Thị Thu Hương**